

Bộ Thương mại có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn, theo dõi việc thi hành nội dung quy định của Quy chế này trên phạm vi cả nước.

Điều 17. Quy chế này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Mọi sửa đổi, bổ sung nội dung của Quy chế này do Bộ trưởng Bộ Thương mại quyết định.

Các Dự án đầu tư xây dựng các loại kho xăng dầu nêu tại Điều 3 tiến hành sau ngày Quy chế có hiệu lực đều phải làm mới hoặc làm lại các thủ tục theo quy định tại Điều 8 của Quy chế này./.

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

QUYẾT ĐỊNH của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước số 381/2003/QĐ-NHNN ngày 23/4/2003 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của “Quy định về các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng” ban hành theo Quyết định số 297/1999/QĐ-NHNN5 ngày 25/8/1999 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997/QH10 và Luật các tổ chức tín dụng số 02/1997/QH10 ngày 12 tháng 12 năm 1997;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ các Ngân hàng và tổ chức tín dụng phi ngân hàng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của “Quy định về các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng” ban hành kèm theo Quyết định số 297/1999/QĐ-NHNN5 ngày 25/8/1999 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước như sau:

1. Khoản 1 Điều 2 được sửa đổi như sau:

“1. Tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức tín dụng như sau:

a) Tổ chức tín dụng nhà nước:

- Ngân hàng thương mại nhà nước: 30%;
- Tổ chức tín dụng nhà nước khác: 25%.

b) Tổ chức tín dụng liên doanh:

- Ngân hàng liên doanh: 30%;
- Tổ chức tín dụng liên doanh khác: 25%.

c) Chi nhánh ngân hàng nước ngoài: 30%.

d) Tổ chức tín dụng cổ phần của Nhà nước và nhân dân:

- Ngân hàng thương mại cổ phần của Nhà nước và nhân dân: 30%;

- Tổ chức tín dụng cổ phần của Nhà nước và nhân dân khác: 20%.

đ) Tổ chức tín dụng hợp tác: 10%.”

2. Bổ sung điểm i vào khoản 1 Điều 10 như sau:

“i. Tiền gửi các tổ chức tín dụng nhà nước phải duy trì tại Ngân hàng Chính sách xã hội

theo quy định tại Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác."

3. Điểm a khoản 2 Điều 10 được sửa đổi như sau:

"a) Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng khác trong nước và ở nước ngoài (trừ khoản tiền gửi các tổ chức tín dụng nhà nước phải duy trì tại Ngân hàng Chính sách xã hội theo quy định tại Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác);"

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Các Ngân hàng và tổ chức tín dụng phi ngân hàng, các Thủ trưởng đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước

Phó Thống đốc

TRẦN MINH TUẤN

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn thực hiện việc giảm lãi suất cho vay của Ngân hàng Thương mại nhà nước đối với thương nhân khu vực II, III miền núi, hải đảo và vùng đồng bào dân tộc theo quy định tại Nghị định số 02/2002/NĐ-CP ngày 03/01/2002 của Chính phủ.

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 12/12/1997;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 02/2002/NĐ-CP ngày 03/01/2002 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 20/1998/NĐ-CP ngày 31/3/1998 của Chính phủ về phát triển thương mại miền núi, hải đảo và vùng đồng bào dân tộc;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ,

QUYẾT ĐỊNH:

QUYẾT ĐỊNH của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước số 391/2003/QĐ-NHNN ngày 28/4/2003 về việc sửa đổi, bổ sung điểm 3 Thông tư số 04/2002/TT-NHNN ngày 03/7/2002 của

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung điểm 3 Thông tư số 04/2002/TT-NHNN ngày 03/7/2002 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn thực hiện việc giảm lãi suất cho vay của Ngân hàng Thương mại nhà nước đối với thương nhân khu vực II, III miền núi, hải đảo và vùng đồng bào dân tộc theo